

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 252/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Tài L, sinh ngày 28/12/1995, Căn cước công dân số: 095195009853 cấp ngày 09/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** Anh Trần Chí Đ, sinh ngày 08/10/1987, Căn cước công dân số: 095087003645 cấp ngày 09/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Ấp V, xã H, tỉnh Cà Mau,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tài L và anh Trần Chí Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Tài L và anh Trần Chí Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Tài L và anh Trần Chí Đ có 02 người con chung, tên Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 28/6/2015 và Trần Chí Đ1, sinh ngày 04/7/2019. Hiện nay, cháu Trần Ngọc Tường V và cháu Trần Chí Đ1 đang sống cùng với chị L. Sau khi ly hôn, chị L và anh Đ thống nhất tiếp tục giao

cháu Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 28/6/2015 và Trần Chí Đ1, sinh ngày 04/7/2019 cho chị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Nguyễn Thị Tài L đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Ngọc Tường V và cháu Trần Chí Đ1 nên được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu V và cháu Đ1.

2.3. Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Tài L không yêu cầu anh Trần Chí Đ cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Trần Chí Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Tài L và anh Trần Chí Đ tự thỏa thuận và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Tài L và anh Trần Chí Đ thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.6. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị Tài L tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Chị Nguyễn Thị Tài L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004768 ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chị Nguyễn Thị Tài L được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Kiều Anh

